

Số: 827 /SYT-NVYD

Kiên Giang, ngày 19 tháng 3 năm 2020

V/v tăng cường công tác thanh
tra về ATTP thực hiện Tháng
hành động vì ATTP

Kính gửi:

- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm;
- Phòng Y tế Phú Quốc;
- Trung tâm y tế các huyện, thành phố.

Căn cứ Kế hoạch số 387/KH-BCĐTU'ATTP ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Ban chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực phẩm về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020;

Căn cứ Công văn số 253/TTrB-P1 ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Thanh tra Bộ Y tế về việc tăng cường thanh tra về ATTP thực hiện Tháng hành động vì ATTP,

Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Phòng Y tế Phú Quốc; Trung tâm y tế các huyện, thành phố phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện:

1. Tổ chức thanh tra về ATTP theo các nội dung tại Kế hoạch số 387/KH-BCĐTU'ATTP ngày 10 tháng 3 năm 2020 của BCĐTU'ATTP; Kết hợp làm tốt công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, đặc biệt là các mặt hàng thực phẩm có mức tiêu thụ lớn do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

2. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định và công khai rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng để cảnh báo cho cộng đồng.

3. Trong quá trình thanh tra cần tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các kiến thức, kỹ năng về bảo đảm ATTP; khuyến cáo các cơ sở nhập khẩu, sản xuất, các quy định của pháp luật, phát hiện và tố giác các hành vi vi phạm.

4. Kết thúc đợt thanh tra, các cơ quan, đơn vị tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra cùng với báo cáo kết quả thực hiện tháng hành động vì ATTP về BCĐ liên ngành về an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) theo mẫu đính kèm trước ngày 22/5/2020.

Giao Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tổng hợp kết quả thực hiện trên toàn tỉnh, hoàn chỉnh dự thảo báo cáo cho Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn

vệ sinh thực phẩm trước ngày 25/5/2020 để báo cáo về BCD liên ngành
Trương ương theo quy định.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện các nội
dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ SYT;
- Lưu: VT, ntanguyet.

GIÁM ĐỐC



Hà Văn Phúc

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2020

Kính gửi:

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)							
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai							
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ							

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)							
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)							
3	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự)							
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự)							
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)							
6	Băng rôn, khẩu hiệu							
7	Tranh áp – phích/Posters							
8	Tờ gấp, tờ rơi							
9	Hoạt động khác (ghi rõ):.....							

III. Thanh tra, kiểm tra:

1. Số lượng: đoàn:
2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra:
3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyến xã					Tuyến Huyện					Tuyến Tỉnh					Cộng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KD TP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	
1	Tổng số cơ sở																
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra																
	Số CS đạt (SL)																
	Số CS vi phạm (SL)																
3	Xử lý vi phạm																
3.1	Phạt tiền:																
	Số cơ sở																
	Tiền phạt (đồng)																
3.2	Xử phạt																

	bổ sung																
a	Tước quyền xử dụng GCN																
	+ Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP																
	+ Giấy chứng nhận GMP																
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP																
	+ Giấy XNQC																
b	Đình chỉ hoạt động																
c	Tịch thu tang vật																
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):																
	Buộc thu hồi																

	Buộc tiêu hủy																
	Khác (ghi rõ)																
4	Xử lý khác																
4.1	Đình chỉ lưu hành																
4.2	Chuyển cơ quan điều tra																

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)				
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)				
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
Tổng (1+2)					

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
	Nguyên nhân (vụ)			
5	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

.....

VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....
.....

2. Khó khăn:

.....
.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....
.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)